

Số : 1024 /GDĐT-TDTT

Quận 5, ngày 16 tháng 10 năm 2023

ĐIỀU LỆ

Đại hội Thể thao học sinh - Hội khỏe Phù Đồng Quận 5 năm học 2023 - 2024

ĐIỀU 1: MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1.1. Mục đích:

- Thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.

- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh phong trào “Rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; thường xuyên tổ chức tập luyện và thi đấu các môn thể thao học đường để nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Phát hiện và tuyển chọn những học sinh tài năng thể thao bổ sung cho lực lượng vận động viên (VĐV) năng khiếu của Quận để thành lập đội tuyển tham dự các giải Hội khỏe Phù Đồng (HKPD) Thành phố.

1.2. Yêu cầu:

- Hiệu trưởng các Trường Tiểu học, Trung học cơ sở (THCS), Trung học phổ thông (THPT) phải quán triệt tinh thần Nghị quyết liên tịch về giáo dục thể chất, thể thao học đường đến toàn thể cán bộ, huấn luyện viên, giáo viên và học sinh, nhằm tiến hành tổ chức và tham dự Giải HKPD Thành phố năm học 2023 - 2024 theo nội dung quy định của Điều lệ này với phương châm: Vận động đông đảo học sinh tham gia rèn luyện thể thao, tăng cường sức khỏe để đáp ứng nhiệm vụ học tập và giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Giải HKPD các cấp phải được tổ chức an toàn, tiết kiệm và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 15/2002/TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong các hoạt động TDTT và Chỉ thị 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục.

- Chấp hành nghiêm chỉnh Luật thi đấu, Điều lệ Giải và các quy định của Ban Tổ chức.

ĐIỀU 2: ĐỐI TƯỢNG – ĐIỀU KIỆN THAM DỰ

2.1. Đối tượng được tham dự: Dành cho các em học sinh có đủ sức khỏe thi đấu môn thể thao mà học sinh đó đăng ký tham gia và đang học tại:

- Các Trường phổ thông bao gồm: Tiểu học (TH), Trung học cơ sở (THCS), Trung học phổ thông (THPT), Trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trong năm học 2023 - 2024.

2.2. Đối tượng không được tham dự:

- Học sinh là vận động viên đã và đang được đào tạo tại các trung tâm, câu lạc bộ đào tạo vận động viên thuộc các bộ, ngành, địa phương (từ cấp quận/huyện, tỉnh/thành phố); học sinh trường phổ thông năng khiếu thể dục thể thao; học sinh đã tham gia thi đấu các giải thể thao cấp toàn quốc do ngành thể thao và các liên đoàn, hiệp hội thể thao quốc gia tổ chức (theo quy định tại Điều lệ HKPD Thành phố).

- Học sinh có tiền sử bệnh lý về tim mạch, thần kinh.

- Học sinh đang bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

2.3. Độ tuổi tham dự:

Tiểu học:

- Từ lớp 1 đến 5, có độ tuổi tối đa là sinh năm 2013; Riêng một số môn được chia nhóm lớp theo quy định như sau:

+ Nhóm lớp 1 đến 3: Có độ tuổi tối đa là sinh năm 2015;

+ Nhóm lớp 4 đến 5: Có độ tuổi tối đa là sinh năm 2013.

Trung học cơ sở:

- Từ lớp 6 đến 9, có độ tuổi tối đa là sinh năm 2009; riêng một số môn được chia nhóm lớp theo quy định như sau:

+ Nhóm lớp 6 đến 7: Có độ tuổi tối đa là sinh năm 2011;

+ Nhóm lớp 8 đến 9: Có độ tuổi tối đa là sinh năm 2009.

Trung học phổ thông:

- Từ lớp 10 đến 12, có độ tuổi tối đa là sinh năm 2006.

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cử lực lượng thi đấu theo đúng quy định độ tuổi phù hợp với từng cấp học (THCS và THPT).

2.4. Quy định:

- Ở các nội dung thi đấu đôi, tiếp sức, đồng đội (sau đây gọi tắt là đội), thì các VĐV thi đấu trong đội đó phải là học sinh của cùng trường.

- Học sinh ở cấp học và nhóm tuổi nào thì thi đấu ở cấp học và theo nhóm tuổi đó, nếu quá tuổi quy định thì được phép thi đấu ở nhóm cấp học hoặc nhóm tuổi trên liền kề.

- Học sinh tham dự giải phải có học lực Trung bình trở lên và hạnh kiểm Khá (căn cứ vào kết quả xếp loại của học kỳ trước, nếu giải diễn ra ở học kỳ I thì căn cứ vào kết quả xếp loại của năm trước).

- Học sinh phải có tác phong thi đấu nghiêm túc và trang phục gọn gàng.

*** An toàn và bảo hiểm:**

+ Học sinh tham gia thi đấu phải có đầy đủ sức khỏe. Lãnh đạo các trường phải chịu trách nhiệm về sức khỏe của các em học sinh mà mình cử đi thi đấu thông qua danh sách kiểm tra sức khỏe định kỳ đầu năm học 2023 - 2024 của từng trường.

+ Ở tất cả các môn thi đấu, Lãnh đạo nhà trường phải cử giáo viên theo dõi, quản lý các em học sinh.

2.5. Hồ sơ - thủ tục tham dự:

Các trường đăng ký danh sách thi đấu từng môn theo mẫu quy định của Ban Tổ chức. Khi đăng ký danh sách tham dự, các trường điền đầy đủ các nội dung theo mẫu quy định của Ban Tổ chức Quận, có ký tên đóng dấu xác nhận của Ban Giám hiệu trường, chịu trách nhiệm về đối tượng và sức khỏe của các em học sinh.

ĐIỀU 3: THỂ THỨC - LUẬT THI ĐẤU

3.1. Thể thức thi đấu: Loại trực tiếp hoặc chia đợt thi đấu.

3.2. Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu mới nhất của từng môn thể thao do Ủy ban TDTT ban hành. Riêng những môn chưa có luật riêng thì tạm thời áp dụng các hướng dẫn thay luật của thành phố hiện hành.

ĐIỀU 4: SỐ MÔN TỔ CHỨC

Vòng chung kết HKPD cấp quận được tổ chức thi đấu 13 môn: Bóng Bàn, Bóng Đá, Bóng Rổ, Bóng Ném, Bóng chuyền, Đá Cầu, Điền Kinh, Cầu Lông, Cờ Vua, Cờ Tướng, Bơi Lội, Vovinam và Kéo co

Ngoài ra Ban tổ chức sẽ tổ chức tuyển chọn lực lượng vận động viên đối với các môn: Judo, Karatedo, Pencak Silat, Taekwondo, Võ cổ truyền, Wushu, Cầu mây, Quần vợt, Aerobic và Bắn súng.

- Thời gian - Địa điểm thi đấu:

TT	Môn	Thời gian	Địa điểm thi đấu
1.	Bóng Bàn	Từ 09/10 đến 10/10/2023	Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong
2.	Bóng Đá	Từ 11/10 đến 18/10/2023	Sân Phú Thọ
3.	Bóng Rổ	Từ 30/10 đến 03/11/2023	Trường THCS Lý Phong
4.	Bóng Ném	Từ 15/01 đến 19/01/2024	Thông báo sau
5.	Bóng chuyền	Từ 25/11 đến 26/11/2023	Trường TH Lê Đình Chinh
6.	Đá Cầu	Từ 04/3 đến 06/3/2024	CLB Tỉnh Võ

7.	Điền Kinh	Ngày 11/11/2023	Sân Thống Nhất
8.	Cầu Long	Từ 10/10 đến 12/10/2023	CLB Tinh Võ
9.	Cờ Vua	Từ 14/10 đến 15/10/2023	Trường TH Lê Đình Chinh
10.	Cờ Tướng	Từ 09/12 đến 10/12/2023	Trường TH Lê Đình Chinh
11.	Bơi Lội	Ngày 13/11/2023	CLB Lam Sơn
12.	Vovinam	Từ 07/12 đến 08/12/2023	CLB Tinh Võ
13.	Kéo co	Tháng 11/2023	Thông báo sau

HỢP BỐC THĂM: Chia thành 2 đợt tại Trung tâm TDDT.Q5 .

- **ĐỢT 1:** Tháng 10/2023, gồm các môn: Bóng Bàn, Bóng Đá, Bóng Rổ, Bóng chuyền, Điền Kinh, Cờ Vua, Bơi Lội, Cầu Long và Kéo co

- **ĐỢT 2:** Tháng 12/2023, gồm các môn: Bóng Ném, Đá Cầu, Cờ Tướng và Vovinam.

Lưu ý: Danh sách thi đấu phải đánh máy theo mẫu của từng môn, phải dán hình, nộp tại phòng Nghiệp vụ hoặc gửi vào hộp thư điện tử: nghepvutddtq5@gmail.com

- Các trường phải cử đại diện đến dự bốc thăm, nếu không dự bốc thăm thì lịch thi đấu sẽ do BTC HKPD Quận sắp xếp và các đơn vị không được khiếu nại.

- Danh sách đăng ký ở từng môn có đầy đủ nội dung theo mẫu quy định của BTC cấp Quận. Danh sách phải có ký tên đóng dấu xác nhận của Ban Giám hiệu các trường, chịu trách nhiệm về danh sách và sức khỏe của các em học sinh mà mình đã đăng ký.

- Trong quá trình tổ chức HKPD, Trung tâm TDDT phối hợp cùng Phòng Giáo dục triệu tập các em học sinh có thành tích tốt tập trung, tập huấn chuẩn bị cho vòng chung kết cấp thành phố.

ĐIỀU 5: QUY ĐỊNH KHIẾU NẠI

5.1. Quy định chung:

- Mọi khiếu nại phải thực hiện bằng văn bản do Ban Tổ chức cấp trường hoặc giáo viên thể dục có tên trong danh sách đăng ký của đơn vị cử đi ký tên.

- Lệ phí khiếu nại: 200.000đ/1 trường hợp/1 học sinh, số tiền này sẽ được trả lại nếu khiếu nại đúng.

5.2. Hình thức khiếu nại:

- Thực hiện trước khi bắt đầu trận thi đấu các đơn vị bị khiếu nại phải xuất trình theo yêu cầu của Ban Tổ chức từng môn một trong các giấy tờ phù hợp với việc khiếu nại gồm:

+ Giấy khai sinh và hộ khẩu (bản chính hoặc bản sao có thị thực).

+ Thẻ học sinh.

- Ban Tổ chức từng môn có trách nhiệm giải quyết các khiếu nại căn cứ theo các quy định hiện hành, không để ảnh hưởng đến tiến trình tổ chức giải. Đơn vị bị khiếu nại phải xuất trình các giấy tờ liên quan trong thời gian chậm nhất là 1 giờ bắt đầu từ khi Ban Tổ chức nhận đơn khiếu nại.

- Khiếu nại phải được thực hiện ngay sau khi trận đấu kết thúc. Ban Tổ chức từng môn sẽ căn cứ vào luật thi đấu hoặc các quy định chuyên môn để xử lý các trường hợp khiếu nại về quyết định kết quả của trận thi đấu đã diễn ra.

- Mọi đơn vị phải chấp hành các quyết định của Ban Tổ chức, Ban trọng tài từng môn, không được cố tình làm cản trở giải. Trong trường hợp đơn vị khiếu nại chưa thấy thỏa đáng thì được phép làm văn bản khiếu nại lên Ban Tổ chức cấp Quận sau khi trận đấu kết thúc. Nếu cá nhân, đơn vị nào tự ý làm trận đấu gián đoạn quá 10 phút, Ban tổ chức từng môn sẽ xử loại cá nhân, đơn vị đó (dù đơn vị đó khiếu nại đúng).

ĐIỀU 6: KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT

6.1. Khen thưởng:

- Ban tổ chức các môn sẽ trao huy chương và giải thưởng cho các đội đạt hạng 1, 2, 3.

- Trường hợp: có 3 đội thi đấu BTC trao giải *Nhất, Nhì*; 4 đội thi đấu BTC sẽ trao giải *Nhất, Nhì và Ba*; 5 đội thi đấu trở lên BTC sẽ trao giải ba đồng hạng.

6.2. Kỷ luật:

- Tùy theo mức độ vi phạm, VĐV sẽ bị xử lý từ khiển trách đến cấm thi đấu 01 năm trở lên. Chỉ đạo viên, huấn luyện viên có liên quan trực tiếp đến trường hợp vi phạm sẽ bị truất quyền chỉ đạo trong thời hạn 01 năm trở lên.

- Truất quyền thi đấu các cá nhân hoặc đơn vị có liên quan.

- Không công nhận thành tích ở môn thể thao đã vi phạm.

- Các trường học có liên quan đến trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định trong đánh giá thi đua của nội bộ ngành Giáo dục và Đào tạo và ngành thể dục thể thao hàng năm.

- Các trường hợp đi trễ sẽ bị xử thua hoặc truất quyền thi đấu theo luật thi đấu và quy định của ban tổ chức từng môn.

ĐIỀU 7: ĐIỀU LỆ TỪNG MÔN

A. MÔN TẬP THỂ

1. BÓNG ĐÁ: (FUTSAL)

1.1 Nội dung thi đấu :

Tiểu học nam; Trung học cơ sở nam (khối 6-7; khối 8-9); Trung học phổ thông nam, Trung học phổ thông nữ.

1.2. Đăng ký chuyên môn :

- Danh sách đăng ký và phiếu thi đấu theo qui định của điều lệ chung và danh sách chuyên môn theo mẫu của Ban tổ chức:

- Mỗi đội đăng ký ít nhất 5 VĐV và tối đa 14 VĐV, 1 HLV, 1 chỉ đạo viên.

1.3. Thể thức thi đấu: Căn cứ vào số đội đăng ký BTC sẽ tiến hành bốc thăm và chọn thể thức thi đấu.

1.4. Cách tính điểm xếp hạng:

- Tính điểm: thắng = 3, hòa = 1, thua = 0 điểm.

- Xếp hạng: căn cứ vào tổng số điểm của mỗi đội đạt được để xếp hạng.

1.5. Luật thi đấu:

+ Áp dụng luật thi đấu Bóng đá Fussal do LĐBĐVN ban hành .

1.6. Quy định chuyên môn:

- **Bóng thi đấu :** sử dụng bóng Động lực số 4 (bóng nảy).

- **Đối với các đội tham dự :**

- Khối THPT nam và THPT nữ thi đấu bằng giày vải bata, đế bằng.

- Khối THCS nam và THPT nam : thi đấu bằng giày da (giày đá bóng), không được mang các loại giày khác.

- Mỗi đội bóng phải có đồng phục, số áo rõ ràng khác nhau cho từng VĐV mặc cố định trong suốt quá trình giải, khi thi đấu phải mặc quần ngắn (trừ thủ môn).

- Đội đến trễ 15' so với giờ thi đấu (quy định trong lịch thi đấu) sẽ bị xử thua 0 -3.

- VĐV không được mang kính thi đấu.

2. BÓNG RỔ:

2.1 Nội dung thi đấu: Nam, Nữ.

- Tiểu học;

- Trung học cơ sở: Chia 2 đối tượng (Lớp 6-7, 8-9)

- Trung học phổ thông.

2.2 Đăng ký chuyên môn:

- Danh sách đăng ký và phiếu thi đấu theo qui định của điều lệ chung và danh sách chuyên môn theo mẫu của Ban tổ chức

- Mỗi đội được đăng ký 12 VĐV.

2.3. Thể thức thi đấu:

- Tùy theo số lượng đội đăng ký, Ban tổ chức sẽ tiến hành thi đấu vòng tròn hoặc đấu loại trực tiếp.

2.4. Quy định chuyên môn:

- **Bóng thi đấu:** Geru Star.
- Luật thi đấu và cách tính điểm: Theo luật Bóng Rổ hiện hành.
- Các đội bóng phải có quần, áo đồng phục.
- BTC sẽ trao huy chương và tiền thưởng cho các VĐV

3. BÓNG NÉM:

3.1. Nội dung thi đấu: Nam, Nữ.

- Tiểu học:
- Trung học cơ sở: Chia thành hai đối tượng (Lớp 6-7, 8-9)
- Trung học phổ thông:
- Mỗi trường được cử một đội Nam và 1 đội Nữ ở mỗi cấp.

3.2. Đăng ký chuyên môn:

Danh sách đăng ký và phiếu thi đấu theo qui định của điều lệ chung và danh sách chuyên môn theo mẫu của Ban tổ chức.

Danh sách đăng ký gồm: 1 trưởng đoàn, 1 huấn luyện viên và 14 VĐV chính thức .

3.3. Thể thức thi đấu:

- Tùy theo số lượng đội đăng ký tham dự sẽ thi đấu vòng tròn hoặc loại trực tiếp.

3.4. Cách tính điểm xếp hạng:

- Tính điểm : thắng = 2, thua = 0 điểm. Nếu hòa nhau sẽ phải thi đấu thêm 2 hiệp phụ, nếu hòa sẽ thi đấu theo trình tự:

+ Ném luân lưu 5 quả phạt đền.

+ Bốc thăm.

- Xếp hạng: Theo số điểm. Nếu có 2 đội bằng điểm nhau thì đội thắng trong trận gặp trực tiếp sẽ xếp hạng trên. Nếu có 3 đội bằng điểm nhau thì chỉ tính điểm giữa các trận đấu giữa 3 đội với nhau, đội nào có hiệu số giữa bàn thắng, và bàn thua lớn hơn thì được hạng trên. Nếu vẫn bằng nhau sẽ bốc thăm.

3.5. Luật thi đấu :

- Áp dụng luật Bóng ném hiện hành.

3.6. Quy định chuyên môn:

- Mỗi đội bóng phải có đồng phục, số áo rõ ràng khác nhau cho từng VĐV mặc cố định trong suốt quá trình giải, khi thi đấu phải mặc quần ngắn (trừ thủ môn – Áo thủ môn phải khác màu Áo VĐV hai đội).

- Đội đến trễ 15' so với giờ thi đấu (quy định trong lịch thi đấu) hoặc không đủ đội hình thi đấu (tối thiểu là 5 VĐV) hay đội tự ý dừng trận đấu quá 5 phút được coi như tự ý bỏ cuộc (*sẽ bị xử thua 15 - 0*).

Đội không đủ đội hình thi đấu (tối thiểu 05 người) hay tự ý dừng trận đấu quá 05 phút được coi như tự ý bỏ cuộc (sẽ không được tính tham dự và bị hủy kết quả các trận đấu trước đó)

- VĐV không được mang kính thi đấu.

4. BÓNG CHUYỀN:

4.1 Nội dung thi đấu:

- + Tiểu học: Luật 4 người, sân 6 x 12m, lưới 2m (Nam, Nữ).
- + Trung học cơ sở: Luật Mini 3 người, sân 6m x 12m, lưới 2m10 (Nữ), 2m20 (Nam).
- + Trung học phổ thông: Luật 6 người, lưới 2m24 (Nữ), 2m43 (Nam).

4.2 Số lượng đăng ký:

- Mỗi trường đăng ký 01 đội nam và 01 đội nữ ở mỗi cấp học;
- Khối Tiểu học gồm 8 VĐV; Khối THCS đăng ký 6 VĐV và Khối THPT gồm 12 VĐV.

4.3 Quy định chuyên môn:

+ **Thẻ thức thi đấu:** Ban tổ chức sẽ quyết định thẻ thức thi đấu tùy theo số lượng đội đăng ký tham dự.

- Thi đấu theo thẻ thức 3 ván thắng 2; mỗi ván 25 điểm, riêng ván 3 thi đấu 15 điểm.

* Cách tính điểm (Nếu thi đấu theo thẻ thức vòng tròn): Tỉ số 2 – 0 đội thắng được 3 điểm, đội thua 0 điểm; Tỉ số 2 – 1 đội thắng được 2 điểm, đội thua được 1 điểm.

* Cách xếp hạng:

- + Đội có nhiều trận thắng nhất xếp trên.
- + Đội có điểm trận thắng nhiều hơn xếp trên.
- Hai hay nhiều đội có tổng số trận bằng nhau:
 - + Nếu 2 đội: sẽ tính đôi đầu trực tiếp.
 - + Nếu 3 đội trở lên: tính tổng điểm ván thắng/tổng điểm ván thua của các đội liên quan, kết quả tính từ cao xuống thấp để xếp hạng.

4.4. Luật thi đấu: áp dụng luật Bóng chuyền hiện hành của Liên đoàn Bóng chuyền Việt Nam (và các điều khoản bổ sung). Bắt lỗi vị trí và xoay vòng theo luật bóng chuyền Mini cho khối Tiểu học và THCS.

4.5. Các quy định khác

- Trang phục: đội tham dự phải có trang phục thống nhất theo Luật quy định, áo thi đấu có số, không được mặc quần dài khi thi đấu.

- Bóng thi đấu: bóng Geru Star (Tiểu học), Bóng Hunter - Động Lực (Trung học cơ sở và Trung học phổ thông)

5. KÉO CO:

5.1. Nội dung thi đấu:

- **Tiểu học:** hạng cân 380kg nam, 360kg nữ.

- **Trung học cơ sở:**

+ Nhóm 6+7: hạng cân 400kg nam, 380kg nữ.

+ Nhóm 8+9: hạng cân 440kg nam, 400kg nữ.

- **Trung học phổ thông:** hạng cân 480kg nam, 440kg nữ.

* Tổng trọng lượng của đội được tính bằng trọng lượng 8 vận động viên thi đấu chính thức (không quá 02 kg).

5.2. Số lượng và điều kiện tham dự:

Mỗi đội tối đa có 10 VĐV (8 chính thức và 2 dự bị)

Khi cân trọng lượng ban đầu phải có đủ 08 VĐV, đội nào không có đủ 08 VĐV trong lúc cân xem như không đủ điều kiện tham dự.

Trận đấu được tiến hành khi có đủ 08 VĐV từ hiệp I và sang hiệp II phải còn ít nhất 07 VĐV, nếu còn ít hơn 07 VĐV thì đội đó không đủ điều kiện thi đấu.

5.3. Quy định chuyên môn:

5.3.1. Phương thức thi đấu:

- Áp dụng luật kéo co ITWF hiện hành, BTC sẽ quyết định phương thức thi đấu tùy theo số lượng đăng ký tham dự.

- Các đội được phép thay 01 VĐV cho mỗi trận đấu, trọng lượng VĐV thay vào phải bằng hoặc nhỏ hơn trọng lượng thay ra và được sự kiểm tra của trọng tài bàn.

5.3.2. Trang phục: Đội tham dự phải mặc đồng phục thống nhất theo quy định (mang giày thể thao).

5.3.3. Sân thi đấu: Sân thi đấu có bề mặt phẳng.

5.3.4. Dây kéo: Bằng sợi thừng bền theo tiêu chuẩn của ITWF.

5.3.5. Cân: kiểm tra trọng lượng trước thi đấu 01 giờ.

B. CÁC MÔN CÁ NHÂN
6. CẦU LÔNG:
6.1. Nội dung thi đấu:

- Thi đấu ở các nội dung đơn nam, đơn nữ cho tất cả các nhóm lớp và bậc học.

- Tiểu học: Các em học sinh có năm sinh 2013 đến nay.

- THCS: + Lớp 6-7 (Có năm sinh 2012-2011).

+ Lớp 8-9 (có năm sinh 2010-2009).

- THPT: Có năm sinh 2008; 2007; 2006.

6.2. Đăng ký chuyên môn:

- Danh sách đăng ký và phiếu thi đấu theo qui định của điều lệ chung và danh sách chuyên môn theo mẫu của Ban tổ chức

- Mỗi trường đăng ký tối đa 4 nam, 4 nữ cho mỗi nội dung

- Thi đấu theo thể thức loại trực tiếp.

- Tiểu học: Mỗi trận đấu tiến hành 1 hiệp, 21 điểm.

- THCS; THPT: 3 ván 15 điểm (Bán kết, chung kết đánh 3 ván 21 điểm).

6.3. Luật thi đấu:

- Áp dụng luật thi đấu mới nhất do UB TDTT quốc gia ban hành.

6.4. Quy định chuyên môn:

- Cầu thi đấu: Cầu Hải Yến.

7. ĐIỀN KINH:
7.1. Nội dung thi đấu: Nam, Nữ.
- Tiểu học:

+ Nữ: chạy 60m, 600m, bật xa, nhảy xa; Tiếp Súc 4 x 100m.

+ Nam: chạy 60m, 600m, bật xa, nhảy xa; Tiếp Súc 4 x 100m.

- Trung học cơ sở:
Lớp 6 - 7:

+ Nữ: chạy 100m, 400m, 800m, nhảy xa; Tiếp súc 4 x 100m.

+ Nam: chạy 100m, 400m, 1.500m, nhảy xa; Tiếp súc 4 x 100m.

Lớp 8 - 9:

+ Nữ: chạy 100m, 400m, 800m, đẩy tạ (3kg), nhảy xa; Tiếp Súc 4 x 100m

+ Nam: chạy 100m, 400m, 1.500m, đẩy tạ (5kg), nhảy xa; Tiếp Súc 4 x 400m

- Trung học phổ thông:

+ Nữ: chạy 100m, 400m, 800m, đẩy tạ (3kg), nhảy xa; Tiếp Sức 4 x 100m

+ Nam: chạy 100m, 400m, 1.500m, đẩy tạ (5kg), nhảy xa; Tiếp Sức 4 x 400m

7.2. Đăng ký chuyên môn:

- Danh sách đăng ký và phiếu thi đấu theo qui định của điều lệ chung và danh sách chuyên môn theo mẫu của Ban tổ chức.

- Mỗi trường được cử 3 VĐV cho mỗi nội dung thi đấu. Mỗi VĐV được tham dự 2 nội dung cá nhân, không kể tiếp sức.

8. BÓNG BÀN:

8.1. Nội dung thi đấu: Nam, Nữ. (Thi đấu đơn loại trực tiếp 5 ván).

- Tiểu học: chia thành hai đối tượng (lớp 1-3, lớp 4-5).

- Trung học cơ sở: chia thành hai đối tượng (lớp 6-7, 8-9).

- Trung học phổ thông

8.2. Đăng ký chuyên môn:

- Danh sách đăng ký và phiếu thi đấu theo qui định của điều lệ chung và danh sách chuyên môn theo mẫu của Ban tổ chức:

- Mỗi trường đăng ký 5 nam và 5 nữ cho mỗi cấp học.

9. CỜ VUA:

9.1. Nội dung thi đấu: Nam, Nữ (Mỗi đơn vị đăng ký tối đa 5 nam, 5 nữ).

- Tiểu học chia làm 2 nhóm tuổi: (Lớp 1- 3); (Lớp 4- 5).

- Trung học cơ sở chia làm 2 nhóm tuổi: (Lớp 6- 7); (Lớp 8- 9).

- Trung học phổ thông

9.2. Luật và thể thức thi đấu:

- Áp dụng Luật Cờ vua Việt Nam hiện hành.

- Nếu hết giờ quy định 2 VĐV chưa thi đấu xong Ban tổ chức sẽ đặt đồng hồ mỗi bên 05 phút để hoàn thành ván cờ. Bên nào hết giờ trước sẽ bị xử thua.

- Thi đấu theo thể thức: Hệ Thụy Sĩ (5-7), hoặc vòng tròn tùy theo số lượng đăng ký

- VĐV sẽ bị xử thua khi phạm các lỗi như sau:

+ Đến trễ quá 15 phút so với đồng hồ của Ban tổ chức.

+ Phạm 3 lỗi kỹ thuật.

+ VĐV bỏ cuộc ván đầu tiên hoặc bỏ cuộc 2 ván sẽ bị loại khỏi giải.

10. CỜ TƯỚNG:

10.1. Nội dung thi đấu: Nam, Nữ.

- Tiểu học chia làm 2 nhóm tuổi: (Lớp 1- 3); (Lớp 4- 5).
- Trung học cơ sở chia làm 2 nhóm tuổi: (Lớp 6- 7); (Lớp 8- 9).
- Trung học phổ thông.

10.2. Luật và thể thức thi đấu:

- Áp dụng Luật Cờ tướng Việt Nam hiện hành.
- Nếu hết giờ quy định 2 VĐV chưa thi đấu xong Ban tổ chức sẽ đặt đồng hồ mỗi bên 05 phút để hoàn thành ván cờ. Bên nào hết giờ trước sẽ bị xử thua.
- Mỗi đơn vị đăng ký tối đa 5 nam, 5 nữ cho từng nhóm tuổi.
- Thi đấu theo thể thức hệ Thụy Sĩ hoặc loại trực tiếp (5-7) , hoặc vòng tròn tùy theo số lượng đăng ký
- Xếp hạng cá nhân lần lượt theo điểm, hệ số lũy tiến, số ván thắng, số ván đi sau, số ván thắng khi đi sau, ván đôi kháng, màu quân ván đôi kháng.

- VĐV sẽ bị xử thua khi phạm các lỗi như sau:

- + Đến trễ quá 15 phút so với đồng hồ của Ban tổ chức.
- + Phạm 3 lỗi kỹ thuật.
- + VĐV bỏ cuộc ván đầu tiên hoặc bỏ cuộc 2 ván sẽ bị loại khỏi giải.

11. ĐÁ CẦU:

11.1. Nội dung thi đấu:

- Các nội dung: đơn Nam, đơn Nữ, đồng đội Nam, đồng đội Nữ.
 - + Tiểu học: Các em học sinh có năm sinh 2013 đến nay.
 - + THCS: Các em học sinh có năm sinh 2009- 2012.
 - + THPT: Các em học sinh có năm sinh 2006-2008.

11.2. Đăng ký chuyên môn:

- Danh sách đăng ký và phiếu thi đấu theo qui định của điều lệ chung và danh sách chuyên môn theo mẫu của Ban tổ chức.
- Mỗi trường đăng ký tối đa 2 đơn Nam, 2 đơn Nữ, 1 đồng đội Nam, 1 đồng đội Nữ (mỗi đồng đội đăng ký tối đa 6 VĐV). Mỗi VĐV được quyền đăng ký tham dự tất cả các nội dung (Nam , Nữ)

11.3. Thể thức thi đấu:

- Thi đấu loại trực tiếp.

11.4. Luật thi đấu:

- Áp dụng luật thi đấu do Tổng cục TDTT ban hành.

11.5. Quy định chuyên môn:

- Cầu thi đấu: Cầu Mouse tua màu đỏ. (*Cầu thi đấu giải Quốc gia*).

12. BƠI LỘI:

12.1 Nội dung thi đấu: Nam, Nữ.

- Tiểu học chia làm 2 nhóm tuổi: lớp 1- 2, lớp 3- 4 - 5.
- + Cụ ly thi đấu: 50m Bướm, 50m Ngựa, 50m Éch, 50m Tự do.
- Trung học cơ sở chia làm 2 nhóm tuổi: lớp 6 -7, lớp 8 -9).
- + Cụ ly thi đấu: 50m Bướm, 50m Ngựa, 50m Éch, 50m Tự do; 100m Éch, 100m Tự do.
- Trung học phổ thông:
- + Cụ ly thi đấu: 50m Bướm, 50m Ngựa, 50m Éch, 50m Tự do; 100m Éch, 100m Tự do.

12.2 Đăng ký chuyên môn:

Danh sách đăng ký và phiếu thi đấu theo qui định của điều lệ chung và danh sách chuyên môn theo mẫu của Ban tổ chức.

- Mỗi cự ly đăng ký tối đa 5 VĐV/đơn vị nam và nữ.
- Mỗi VĐV thi đấu không quá 2 cự ly.

13. VOVINAM:

13.1 Nội dung thi đấu: Nam, Nữ.

Tiểu học:

- Quyền:

- + Nam: Đơn luyện tay không nam lớp 1-3: Khởi quyền
Đơn luyện tay không nam lớp 4-5: Thập Tự quyền
Quyền đồng đội nam: Long Hồ quyền (Mỗi đội gồm 5 VĐV)
Võ nhạc nam: Bài võ nhạc số 1: Mỗi đội 8 VĐV
- + Nữ: Đơn luyện tay không nữ lớp 1-3: Khởi quyền
Đơn luyện tay không nữ lớp 4-5: Thập Tự quyền
Quyền đồng đội nữ: Thập Tự quyền (Mỗi đội gồm 5 VĐV)
Võ nhạc nữ: Bài võ nhạc số 1: Mỗi đội 8 VĐV

- Đối kháng:

- + Nam dưới: 34kg, 36kg, 39kg, 42kg, 45kg, 48kg.
- + Nữ dưới: 34kg, 36kg, 39kg, 42kg, 45kg, 48kg.

Trung học cơ sở :

- Quyền:

- + Nam: Đơn luyện tay không nam: Long Hồ quyền

Võ nhạc nam: Bài võ nhạc số 2: Mỗi đội 6 VĐV

Song luyện tay không nam: Song luyện 1

Quyền đồng đội nam: Long Hồ quyền (Mỗi đội gồm 5 VĐV)

+ Nữ: Đơn luyện tay không nữ: Long Hồ quyền

Võ nhạc nữ: Bài võ nhạc số 2: Mỗi đội 6 VĐV

Song luyện tay không nữ: Song luyện 1

Quyền đồng đội nữ: Thập Tự quyền (Mỗi đội gồm 5 VĐV)

- Đối kháng:

+ Nam dưới: 42kg, 45kg, 48kg, 51kg, 54kg, 57kg, 60kg, 64kg.

+ Nữ dưới: 39kg, 42kg, 45kg, 48kg, 51kg, 54kg, 57kg, 60kg.

13.2 Luật và thể thức thi đấu:

- Áp dụng Luật Vovinam Việt Nam hiện hành.

- Thi Đối kháng: Thi đấu xếp hạng 1, 2, 3 đồng hạng trong từng hạng cân Nam, Nữ theo thể thức đối kháng loại trực tiếp 1 lần thua.

- Mỗi nội dung thi đấu mỗi đơn vị chỉ được đăng ký 01 VĐV cho từng nội dung.

- Thi quyền: Tranh giải 1, 2, 3 đồng hạng các nội dung.

- VĐV sẽ bị xử thua khi phạm các lỗi như sau:

+ Đến trễ quá 15 phút so với đồng hồ của Ban tổ chức.

+ VĐV phải mặc đúng võ phục Vovinam.

ĐIỀU 8: THẨM QUYỀN SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Chỉ có Ban Tổ chức Hội khỏe Phù Đồng Quận 5 năm học 2023 - 2024 mới có quyền sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ này./.

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Q.5

TRƯỞNG PHÒNG



Lê Thanh Hải

Nơi nhận:

- BTC HKPD Thành phố;
- Thành viên BTC HKPD/Q5;
- Các Trường TH, THCS, THPT/Q5;
- VP. UBND/Q5; (VX)
- Lưu.VT.GDĐT.TDĐT

TRUNG TÂM TDTT QUẬN 5

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Tú